

CHƯƠNG III

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- An toàn lao động: Nhà thầu có thể đính kèm các hồ sơ hoặc không đính kèm các hồ sơ sau trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có các hồ sơ sau. Việc nhà thầu không đính kèm các chứng chỉ không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình các chứng chỉ trước khi trao hợp đồng.

Các loại hồ sơ liên quan đến an toàn lao động là:

1. Yêu cầu về an toàn lao động:

An toàn lao động ⁽¹⁾ <i>(Lưu ý: khi lập E-HSMT quy định nội dung các tiêu chí đánh giá phù hợp với tính chất công việc của gói thầu, cập nhật lại các văn bản hiện hành)</i>	
<p>An toàn lao động: Đối với công việc xây lắp các công trình điện tại EVNHANOL.</p> <p>Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công</p>	<p>1. Người lao động phải được huấn luyện ATVSLĐ và cấp chứng nhận, thẻ an toàn lao động tại Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 /10/2018 và Điều 24 Nghị định 44/NĐ-2016 ngày 15/5/2016;</p> <p>2. Huấn luyện, sát hạch, xếp bậc, cấp thẻ an điện theo quy định hiện hành của pháp luật.</p> <p>3. Nếu gói thầu có máy móc, thiết bị vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải được kiểm định theo Điều 31 Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019. - Có Biên bản kiểm định máy móc thiết bị thi công đối với công trình theo đúng quy định hiện hành <p>4. Nếu gói thầu có Thiết bị, dụng cụ điện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải được Kiểm định theo thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 ; Quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; Thí nghiệm, thử nghiệm theo Quy trình An toàn điện hiện hành do Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành <p>Có kiểm định thiết bị, dụng cụ điện <i>Ghi chú: nhân sự theo các quy định trên phải có chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện: Nhà thầu có thể đính kèm hoặc không đính kèm chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trong E-HSDT. Trường hợp nhà thầu trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng nhận, chứng chỉ, thẻ an toàn vệ sinh lao động, Thẻ an toàn điện trước khi trao hợp đồng</i></p>

Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Đối với người lao động đến công trường làm các công việc trực tiếp đến hàn, cắt...phải có chứng chỉ/ chứng nhận nghề hàn, cắt của đơn vị đào tạo nghề có thẩm quyền...và giấy chứng nhận được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH (phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ).
---	--

2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt³:

Bảng Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật			
STT	Nội dung yêu cầu	Đạt	Không đạt
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật			
1.1	<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; mức tiêu hao điện năng, nguyên nhiên vật liệu.</p> <p><i>(Trong trường hợp E-HSDT thiếu một số nội dung, Chủ đầu tư có thể yêu cầu làm rõ E-HSDT, đảm bảo nguyên tắc làm rõ tại E-CDNT 23).</i></p>	<p>i) Có cam kết các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT với các thông số kỹ thuật <u>đáp ứng yêu cầu</u> của E-HSMT</p> <p>ii) Cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, trong đó phải thể hiện đầy đủ các thông tin để phục vụ công tác đánh giá sự phù hợp theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT.</p> <p>iii) Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT</p> <p>iv) Có giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 900X⁽²⁾ của nhà sản xuất (còn hiệu lực).</p> <p>Cụ thể: Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001; Chứng chỉ quản lý môi trường ISO 14001; Chứng chỉ quản lý an toàn và sức khỏe ISO 45001 (nếu có).</p>	<p>i) Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá chào thầu theo đúng yêu cầu trong E-HSMT</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>ii) Không cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật của hàng hóa theo các yêu cầu kỹ thuật đã chỉ ra trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật”:</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>iii) Không Cung cấp đầy đủ các biên bản thử nghiệm như đã yêu cầu trong Chương V “Yêu cầu kỹ thuật” của E-HSMT.</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>iv) Không có chứng chỉ/chứng nhận ISO đáp ứng yêu cầu mục bên</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>v) Không có quyết định phê duyệt mẫu hàng hóa còn hiệu lực hoặc không có cam kết sẽ cung cấp quyết định phê duyệt mẫu hàng hóa (<i>đối với các hàng hóa được pháp luật quy định</i>).</p>

³ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

			<i>(Với hàng hóa pháp luật không quy định sẽ không đưa nội dung này vào HSMT)</i>
1.2	Các loại nguyên vật liệu, vật tư: Gạch, cát, đá sỏi, các vật tư, vật liệu phụ khác sử dụng trong công trình	Có cam kết cấp hàng hoặc hợp đồng nguyên tắc.	Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc.
Kết luận		Tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2 được xác định là đạt	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 hoặc 1.2 được xác định là không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật (Lưu ý: Đơn vị khi lập E-HSMT đặt lại tên gọi tiêu đề và chỉ quy định nội dung các tiêu chí đánh giá ở các mục 2.1, 2.2,... khi tính chất công việc của gói thầu yêu cầu).			
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: - Thiết bị thi công, lán trại, đơn vị thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải. - Bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo. - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.	Không có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp việc tổ chức mặt bằng công trường.
2.2	Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ, vận chuyển, thu hồi các VTTB của công trình cũ.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng...	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.
2.3	Thi công xây mới.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Nếu được quá trình khảo sát tuyến, sự ảnh hưởng đến các công trình ngầm, nếu được biện pháp thi công nâng hạ điện áp các trạm	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không chi tiết, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Không nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thực hiện che phủ đường dây giao chéo (nếu

		biến áp sau khi có phương án sơ bộ biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện, có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công.	có) bằng phương pháp Hotline theo đúng quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc thi công trên các đường dây giao chéo. Không nêu phương án đấu nối hotline vào ĐDK trung áp để giảm thời gian cắt điện đấu nối.
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
3. Biện pháp tổ chức thi công (<i>Lưu ý: đơn vị khi lập E-HSMT đặt lại tên gọi tiêu đề và chỉ quy định nội dung các tiêu chí đánh giá ở các mục 3.1, 3.2,... khi tính chất công việc của gói thầu yêu cầu</i>).			
3.1	Biện pháp thi công các hạng mục công việc chính	Đã nêu chi tiết phương án, giải pháp, trình tự thi công bao gồm cả việc bố trí phương tiện và nhân sự phù hợp với các giai đoạn thi công: lắp đặt, tháo hạ máy biến áp, lắp đặt tháo dỡ chống sét van, biến điện áp, biến dòng điện, làm hào cáp, kéo rai cáp, thi công hộp nối cáp, hộp đấu cáp, kéo rai dây ... biện pháp đấu nối cắt điện và trả điện. Dự kiến số lần và thời gian cắt điện mỗi lần thi công. Có kế hoạch và biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường trong quá trình thi công phù hợp. Đề xuất chi tiết biện pháp tổ chức thi công phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng nội dung yêu cầu ở mục bên
3.2	Các biện pháp thi công hào cáp	Mô tả biện pháp, công nghệ thi công hào cáp	Không mô tả hoặc mô tả không đáp ứng yêu cầu về biện pháp thi công hào cáp
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
4. Tiến độ thi công			
4.1	Thời gian thi công: đảm bảo theo yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công vượt quá thời gian yêu cầu của E-HSMT.

4.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đề xuất không đủ hoặc không hợp lý, không khả thi nội dung a) và b).
4.3	Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
5. Biện pháp đảm bảo chất lượng			
<i>(Lưu ý: đơn vị khi lập E-HSMT đặt lại tên gọi tiêu đề và chỉ quy định nội dung các tiêu chí đánh giá ở các mục 5.1, 5.2,... khi tính chất công việc của gói thầu yêu cầu).</i>			
5.1	Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (lắp đặt, tháo hạ máy biến áp, lắp đặt tháo dỡ chống sét van, biến điện áp, biến dòng điện, làm hào cáp, kéo rai cáp, thi công hộp nối cáp, hộp đầu cáp, kéo rai dây ...)	Có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (lắp đặt, tháo hạ máy biến áp, lắp đặt tháo dỡ chống sét van, biến điện áp, biến dòng điện, làm hào cáp, kéo rai cáp, thi công hộp nối cáp, hộp đầu cáp, kéo rai dây ...)	Không có biện pháp Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (lắp đặt, tháo hạ máy biến áp, lắp đặt tháo dỡ chống sét van, biến điện áp, biến dòng điện, làm hào cáp, kéo rai cáp, thi công hộp nối cáp, hộp đầu cáp, kéo rai dây ...)
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công hoặc không có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão
	Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường			
		Nhà thầu có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh	Nhà thầu không có cam kết tuân thủ công tác An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy,

		môi trường như yêu cầu trong E-HSMT	vệ sinh môi trường như yêu cầu trong E-HSMT
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
7. Bảo hành			
	<p>Bảo hành: Thời gian bảo hành 2 năm đối với toàn bộ công trình. Riêng thiết bị công trình: tối thiểu 2 năm⁽³⁾ kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2,5 năm⁽⁴⁾ kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước</p>	<p>Có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 2 năm cho toàn bộ công trình. Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2 năm⁽³⁾ kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 2,5 năm⁽⁴⁾ kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước. <i>(Đối với máy biến áp 110kV trở lên: Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 2,5 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 3 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước.)</i> <i>Đối với máy biến áp phân phối 35kV trở xuống: Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: tối thiểu 4,5 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc tối thiểu 5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước)</i></p>	<p>Không có cam kết thời gian bảo hành. Hoặc Có cam kết thời gian bảo hành nhỏ hơn 2⁽³⁾ năm tính từ ngày công trình được nghiệm thu, bàn giao. Và nhỏ hơn 2 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 2,5 năm⁽⁴⁾ kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước <i>(Đối với máy biến áp 110kV trở lên: Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: nhỏ hơn 2,5 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 3 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước.)</i> <i>Đối với máy biến áp phân phối 35kV trở xuống: Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: nhỏ hơn 4,5 năm kể từ ngày hàng hoá được đưa vào sử dụng hoặc nhỏ hơn 5 năm kể từ ngày giao hàng, tùy theo điều kiện nào đến trước)</i></p>
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng			
	<p>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu hàng hóa, xây lắp, EPC, EP, EC, PC, chia khóa trao tay của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20</p>	<p>Nhà thầu có cam kết: Nhà thầu không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia</p>	<p>Nhà thầu có từ 02 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia <i>(áp dụng kết quả kể từ ngày</i></p>

	của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<i>(áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)</i>	<i>đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu)</i>
9	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ (<i>quy định nội dung này nếu cần</i>) Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	i) Có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT.	i) Không có cam kết thực hiện các điều kiện thương mại theo yêu cầu của E-HSMT hoặc đề xuất các điều kiện thương mại không phù hợp với E-HSMT.
10	Yếu tố cần thiết khác: Độ tin cậy của hàng hóa ⁽⁶⁾ <i>Các hàng hóa mời thầu yêu cầu phải cấp xác nhận vận hành thành công: các loại tủ hạ thế, CSV 22kV, cáp hạ thế (dây đồng bọc hạ thế) các loại, Dây đồng bọc cách điện 22kV, Hộp nối cáp và hộp đầu cáp trung thế, Đầu cốt, cáp ngầm trung-hạ áp</i>	Nhà thầu cung cấp xác nhận vận hành thành công của tối thiểu 01 đơn vị quản lý vận hành cho hàng hóa chào thầu đã vận hành trên hệ thống điện trong thời gian tối thiểu 24 tháng ⁽⁵⁾ .	Nhà thầu không cung cấp xác nhận vận hành thành công của tối thiểu 01 đơn vị quản lý vận hành cho hàng hóa chào thầu đã vận hành trên hệ thống điện trong thời gian tối thiểu 24 tháng ⁽⁵⁾ .
Kết luận		Tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Tiêu chuẩn đánh giá là không đạt.
KẾT LUẬN CHUNG		Các tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.